UBND XÃ YÊN ĐỒNG
VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/BB-VP

BIÊN BẢN
Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2835/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Yên Đồng về việc giao dự toán Ngân sách nhà nước năm 2026.

Hôm nay, hồi 8 giờ ngày 10 tháng 07 năm 2026

Tại: Văn phòng HĐND và UBND xã Yên Đồng

Đã tiến hành lập biên bản công khai tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2026.

Thành phần lập biên bản:

1- Ông Trần Gia Phi – Chánh văn phòng HĐND và UBND xã

2- Bà: Vũ Thị Hoài – Công chức phụ trách kế toán văn phòng

3- Bà: Đỗ Thị Phượng – Đại diện Công chức văn phòng

Nội dung:

Văn phòng HĐND và UBND xã Yên Đồng đã tiến hành niêm yết công khai tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2026.

(Có biểu mẫu số 75 theo Thông tư 26/2026/TT-BTC kèm theo)

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở UBND xã Yên Đồng.

Thời gian công khai: 30 ngày kể từ ngày 10/07/2026 đến ngày 09/08/2026

Đại diện **Công chức văn phòng**	**Kế toán đơn vị**	**Chánh Văn phòng**
Đỗ Thị Phượng	**Vũ Thị Hoài**	**Trần Gia Phi**

UBND XÃ YÊN ĐỒNG
VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/TB-VP

Yên Đồng, ngày 10 tháng 07 năm 2026

THÔNG BÁO
Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Văn phòng HĐND và UBND xã Yên Đồng thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2026 (Có biểu số liệu 75 kèm theo).

Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Yên Đồng;

Thời gian niêm yết công khai: 30 ngày kể từ ngày 10/07/2026 - 09/08/2026.

Giao Văn thư văn phòng niêm yết tại trụ sở UBND xã Yên Đồng.

Văn phòng HĐND và UBND xã Yên Đồng thông báo để các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ YÊN ĐỒNG - T. NINH BÌNH

Trần Gia Phi

Đơn vị: Văn phòng Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân xã Yên Đồng **Mẫu biểu số 75**

Chương: 830

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH (06 THÁNG)

Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Văn phòng Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân xã Yên Đồng công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
I	**Số thu phí, lệ phí**				
1	**Lệ phí**				
2	**Phí**				
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**				
1	**Chi sự nghiệp**				
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
2	**Chi quản lý hành chính**				
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**				
1	**Lệ phí**				
2	**Phí**				
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**10.371.487.880**	**5.226.111.401**	**50,39**	
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**10.371.487.880**	**5.226.111.401**	**50,39**	
1	**Chi quản lý hành chính**	**10.371.487.880**	**5.226.111.401**	**50,39**	
	011 - Quốc phòng	**42.862.800**	**42.862.800**	**100,00**	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	42.862.800	42.862.800	100,00	
	041 - An ninh và trật tự an toàn xã hội	**1.520.000.000**	**736.500.000**	**48,45**	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	1.520.000.000	736.500.000	48,45	
	341 - Quản lý nhà nước	**8.808.625.080**	**4.446.748.601**	**50,48**	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	4.719.177.575	847.547.496	17,96	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	4.089.447.505	3.599.201.105	88,01	
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**				

Đơn vị: Văn phòng Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân xã Yên Đồng

Chương: 830

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo				
	- Nhiệm vụ chuyển đổi số				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**				
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**				
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
5	**Chi bảo đảm xã hội**				
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
6	**Chi hoạt động kinh tế**				
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**				
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**				
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**				
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**				
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
II	**Nguồn vốn viện trợ**				
1	**Chi quản lý hành chính**				
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**				
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**				

Đơn vị: Văn phòng Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân xã Yên Đồng

Chương: 830

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3/6/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (3/6/9 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
5	**Chi bảo đảm xã hội**				
6	**Chi hoạt động kinh tế**				
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**				
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**				
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**				
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**				
III	**Nguồn vay nợ nước ngoài**				
1	**Chi quản lý hành chính**				
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**				
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề**				
4	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**				
5	**Chi bảo đảm xã hội**				
6	**Chi hoạt động kinh tế**				
7	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**				
8	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**				
9	**Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn**				
10	**Chi sự nghiệp thể dục thể thao**				

Ngày 10. tháng 7.. năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Chữ ký, dấu)

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN
X. YÊN ĐỒNG - T. NINH BÌNH

Trần Gia Phi